

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 103/2024/HS-ST
Ngày: 24 - 12 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Thu

Bà Nguyễn Thị Liễu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thế Hòa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Đặng Văn H, sinh ngày 05 tháng 7 năm 1987, tại Quảng Bình; tên gọi khác: Không; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn H1, sinh năm: 1951, con bà: Đặng Thị L, sinh năm: 1959; anh chị em ruột: Có 04 người, H là con thứ 02 trong gia đình; vợ: Đinh Thị Thanh M, sinh năm: 1990; con: Có 02 người con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm: 2017; tiền án: 01 tiền án: Bản án số: 40/2021/HS-ST ngày 09/6/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09/6/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành án tại Trại giam Đ - Cục C đến ngày 28/4/2023 ra trại về địa phương cho đến ngày phạm tội; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2024 tại nhà tạm giữ Công an huyện Q. Ngày 25/9/2024 chuyển tạm giam cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an thành phố Đ. Có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của Tòa án.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Lê Văn X, sinh năm: 1997, địa chỉ: Thôn C, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Hiện đang bị tạm giữ, tạm giam

tại Nhà tạm giữ Công an huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 07/8/2024, tại xã V Công an huyện Q bắt quả tang Lê Văn X đang tàng trữ 02 túi nilon màu vàng bên trong chứa 17 viên nén hình tròn màu hồng. Xe khai nhận đó là ma túy loại hồng phiến, Xe mua của Đặng Văn H trú tại xã Đ, thành phố Đ với giá 800.000 đồng.

Ngày 08/8/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Q tiến hành khám xét chỗ ở của Đặng Văn H thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A14 màu đen gắn sim số 0919638534 và số 0852135887; 01 chai nhựa trên thân chai có 01 lỗ tròn và 01 ống bằng giấy cắm xuyên qua lỗ; 01 bao nilon màu vàng bị xé rách; tiền Ngân hàng N 390.000 đồng. Quá trình đấu tranh H khai nhận đã bán 17 viên ma túy loại hồng phiến cho Lê Văn X với giá 800.000 đồng vào lúc 20 giờ 20 phút ngày 07/8/2024 tại xã Đ, thành phố Đ.

Nguồn gốc số ma túy H khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng và bán ma túy loại hồng phiến để kiếm lời, chiều ngày 07/8/2024 Đặng Văn H đi bộ đến khu vực đường T thuộc xã Đ, thành phố Đ tìm người hỏi mua ma túy loại hồng phiến. H gặp một nam thanh niên không rõ lý lịch tự xưng tên “Tảo”, H hỏi mua ma túy loại hồng phiến với giá 1.000.000 đồng thì được người này bán cho H 01 túi nilon bên trong chứa khoảng 30 viên nén hình tròn màu hồng là ma túy loại hồng phiến. Huyền sử dụng một ít, số ma túy còn lại H cất giấu tại kho vật liệu xây dựng ở nhà bố mẹ vợ ở thôn Đ, xã Đ, thành phố Đ. Đến 19 giờ 30 phút ngày 07/8/2024, Lê Văn X sử dụng tài khoản Zalo tên “Huy Black” của Xe nhắn tin vào tài khoản Zalo tên “Đặng Văn H2” đăng ký bằng số điện thoại “0852.135.887” của H hỏi mua ma túy loại hồng phiến với số tiền 500.000 đồng thì H đồng ý rồi hẹn Xe đến nhà bố mẹ vợ của H. H lấy 10 viên ma túy loại hồng phiến gói vào một mảnh nilon màu vàng. Khoảng 20h 30 phút cùng ngày, X đến hỏi mua thêm 300.000 đồng ma túy loại hồng phiến, H đồng ý rồi lấy 07 viên ma túy loại hồng phiến gói vào một mảnh nilon màu vàng rồi đưa cho Xe 02 gói nilon màu vàng bên trong chứa 17 viên ma túy loại hồng phiến. Xe đưa cho H 500.000 đồng tiền mặt, 300.000 đồng còn lại Xe chuyển vào tài khoản ngân hàng V số “0919638534” của H. Số ma túy còn lại H một mình sử dụng hết, số tiền bán ma túy Huyền tiêu xài cá nhân hết 410.000 đồng, còn lại 390.00 đồng.

Tại Kết luận giám định số 957/KL- KTHS ngày 16/8/2024 của Phòng K - Công an tỉnh Q kết luận: 10 viên nén hình tròn màu hồng có ký hiệu WY (Mẫu ký hiệu A1) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,959 gam; 07 viên nén hình tròn màu hồng có ký hiệu WY (Mẫu ký hiệu A2) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,678 gam, tổng khối lượng ma túy 1,637 gam.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Q thu giữ của

Đặng Văn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A14 màu đen gắn sim số 0919638534 và số 0852135887; 01 chai nhựa trên thân chai có 01 lỗ tròn và 01 ống bằng giấy cắm xuyên qua lỗ; 01 bao nilon màu vàng bị xé rách; Số tiền Ngân hàng N 390.000 đồng. Ngày 09/9/2024 chuyển toàn bộ vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đ giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số 99/CT-VKSĐH-MT ngày 15 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Đặng Văn H ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX, xét xử bị cáo Đặng Văn H theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng; cần áp dụng các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ cho bị cáo: Bị cáo Đặng Văn H có 01 tiền án về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, phạm tội lần này thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại tiết 1, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 251; tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52 ; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Đặng Văn H từ 30 (Ba mươi) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Chai nhựa, số lượng: 1 cái; đặc điểm: Trên thân chai có 01 (một) lỗ tròn và 01 (một) ống giấy cắm xuyên qua lỗ.

+ Bao nilon, số lượng: 01 cái; đặc điểm: Màu vàng; tình trạng đã bị xé rách.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

+ Số tiền 390.000 đồng là số tiền bị cáo dùng để bán ma túy cho Lê Văn X.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A14 màu đen gắn sim số 0852135887 của Đặng Văn H.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) thẻ sim số thuê bao 0919638534.

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền 410.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo sim điện thoại số 0919638534 không dùng để mua ma túy.

Án phí HSST bị cáo Đặng Văn H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng: Những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các chứng cứ, tài liệu và hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng và sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không gây ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về tội danh và hình phạt :

[3.1] Về tội danh: Bị cáo Đặng Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 07/8/2024, tại thôn C, xã V, huyện Q, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện Q phối hợp Công an xã Q bắt quả tang Lê Văn X đang tàng trữ 17 viên ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,637 gam, X khai nhận số ma túy trên Xe mua của Đặng Văn H ở xã Đ, thành phố Đ với giá 800.000 đồng. Tiến hành khám xét chỗ ở và đấu tranh H thừa nhận đã bán cho Xe 17 viên ma túy loại Methamphetamine khối lượng 1,637 gam với giá 800.000 đồng vào lúc 20 giờ 20 phút ngày 07/8/2024 tại xã Đ, thành phố Đ.

Tại kết luận giám định số 957/KL-KTHS ngày 16/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận: 10 viên nén hình tròn màu hồng có ký hiệu WY (Mẫu ký hiệu A1) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,959 gam; 07 viên nén hình

tròn màu hồng có ký hiệu WY (Mẫu ký hiệu A2) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,678 gam, tổng khối lượng ma túy 1,637 gam.

Methamphetamine ((+) – (S) – N – α - dimethylphenethylamine) nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ.

Hành vi của Đặng Văn H đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

[3.2] Về hình phạt:

[3.2.1] Hình phạt chính: Đánh giá tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích, thế nhưng vẫn tiếp tục có hành vi mua bán trái phép chất ma túy là M1 để sử dụng và bán để kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã vi phạm các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng không lấy đó làm bài học, tu dưỡng, rèn luyện mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm lỗi cố ý. Cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc tương ứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt đồng thời phòng ngừa tội phạm.

[3.2.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đặng Văn H có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạm tội lần này thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình cũng xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3.2.4] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015. Xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Chai nhựa, số lượng: 1 cái; đặc điểm: Trên thân chai có 01 (một) lỗ tròn và 01 (một) ống giấy cắm xuyên qua lỗ. *(Theo biên bản khám xét lập ngày 08/8/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q, tỉnh Quảng Bình).*

+ Bao nilon, số lượng: 01 cái; đặc điểm: Màu vàng; tình trạng đã bị xé rách. *(Theo biên bản khám xét lập ngày 08/8/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q, tỉnh Quảng Bình).*

- Đối với số tiền 390.000 đồng (Ba trăm chín mươi nghìn đồng chẵn) đã thu giữ của bị cáo tại biên lai thu tiền ký hiệu: BLTT/23, số: 0001100 ngày 29/11/2024 tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới đã thu của Đặng Văn H theo Quyết định số 73 ngày 15/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới. Đây là số tiền bị cáo đã thu lợi từ việc bán ma túy cho Lê Văn X nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Buộc bị cáo phải nộp tiếp số tiền 410.000 đồng trong tổng số tiền bị cáo bán ma túy cho Lê Văn X 800.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

- Đối với điện thoại di động, số lượng 01 chiếc; đặc điểm: nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A14, màu đen, số IMEI 1: 357368580160042, số IMEI 2: 357497680160048, bên trong gắn 02 (hai) thẻ sim của các số thuê bao: 0919638534 và 0852135887; tình trạng: Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (đã tiến hành niêm phong). *(Theo biên bản khám xét lập ngày 08/8/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q, tỉnh Quảng Bình).* Đây là điện thoại của Đặng Văn H và cũng là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội: Bị cáo dùng điện thoại này để thông qua tài khoản zalo tên “Đặng Văn H” đăng ký bằng số điện thoại “0852.135.887” để Lê Văn X hỏi mua ma túy với số tiền 500.000 đồng và X chuyển khoản tiền mua ma túy vào tài khoản ngân hàng V số “0919.638.534” của H để mua thêm ma túy 300.000 đồng. Nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[5] Các vấn đề khác :

- Về nguồn gốc toàn bộ số ma Methamphetamine trên do Đặng Văn H mua của một nam thanh niên lạ mặt, không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, tự xưng tên là “Tảo” tại khu vực đường T thuộc xã Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình vào ngày 08/7/2024. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa có căn cứ xác định người bán ma túy cho Đặng Văn H nên chưa có căn cứ để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ tiếp tục xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Lê Văn X, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q, tỉnh Quảng Bình đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can để điều tra theo thẩm quyền.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới về tội danh, mức hình phạt phù hợp với các nhận định nêu trên, nên Hội đồng

xét xử chấp nhận.

[7] Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đặng Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

2.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Văn H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/8/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Đặng Văn H 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Chai nhựa, số lượng: 1 cái; đặc điểm: Trên thân chai có 01 (một) lỗ tròn và 01 (một) ống giấy cắm xuyên qua lỗ. *(Theo biên bản khám xét lập ngày 08/8/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q, tỉnh Quảng Bình).*

+ Bao nilon, số lượng: 01 cái; đặc điểm: Màu vàng; tình trạng đã bị xé rách. *(Theo biên bản khám xét lập ngày 08/8/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q, tỉnh Quảng Bình).*

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: điện thoại di động, số lượng 01 chiếc; đặc điểm: nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A14, màu đen, số IMEI 1: 357368580160042, số IMEI 2: 357497680160048, bên trong gắn 02 (hai) thẻ sim của các số thuê bao: 0919638534 và 0852135887; tình trạng: Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (đã tiến hành niêm phong). *(Theo biên bản khám xét lập ngày 08/8/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q, tỉnh Quảng Bình).*

(Vật chứng nêu trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới).

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 390.000 đồng (Ba trăm chín mươi nghìn đồng chẵn) đã thu giữ của bị cáo tại biên lai thu tiền ký hiệu: BLTT/23, số: 0001100 ngày 29/11/2024 tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới.

- Buộc bị cáo Đặng Văn H phải nộp tiếp số tiền 410.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 1 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đặng Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/12/2024) để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp QB;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Người tham gia tố tụng;
- THA phạt tù; Lưu hồ sơ; Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(Các Hội thẩm nhân dân)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Thu Nguyễn Thị Liễu

Nguyễn Thị Tuyết Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(Các Hội thẩm nhân dân)

Trần Xuân Văn Trương Quang Lương

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Minh

